

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 53/2025/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước  
về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý  
của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 28/2018/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 155/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 38/2025/TT-BCT;*

*Căn cứ Thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh số 156-TB/ĐU ngày 25/12/2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị tại Tờ trình số 134/TTr-SCT ngày 25/11/2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2026. Các quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 8/04/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

3. Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tiến**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm  
quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 53/2025/QĐ-UBND)

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

- Sở Công Thương; UBND xã, phường, đặc khu (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã).
- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại các Khoản 8,9,10 Điều 36; Khoản 6 Điều 40 và Phụ lục IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; khoản 2, Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 16 Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

### **Chương II TIẾP NHẬN BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM, BẢN CAM KẾT ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM**

#### **Điều 3. Thẩm quyền tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm, bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm**

- Sở Công Thương tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm, bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương có Giấy đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương cấp và loại hình

kinh tế hợp tác xã có Giấy đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện (trước đây), UBND cấp xã cấp; tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) của các đối tượng quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

2. UBND cấp xã tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương có Giấy đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc UBND cấp huyện (trước đây), UBND cấp xã cấp; tiếp nhận bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các đối tượng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1, Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (trừ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương có Giấy đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương cấp và loại hình kinh tế hợp tác xã có Giấy đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện (trước đây), UBND cấp xã cấp).

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 4. Sở Công Thương**

1. Triển khai thực hiện và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.
3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã.
4. Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Công Thương danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

#### **Điều 5. UBND cấp xã**

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương theo phân cấp tại Quy định này;

---

2. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý.

3. Định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp tình hình tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm, bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

4. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý.